**KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 1**

**Chủ đề 33: CHÚNG MÌNH THẬT ĐẶC BIỆT**

**BÀI 2: MỌI NGƯỜI ĐỀU KHÁC BIỆT**

1. **MỤC TIẺU**

Giúp HS:

1. Từ những kinh nghiệm xã hội và ngôn ngữ của bản thân, từ việc trao đổi với bạn về ngoại hình, sở thích,... nhận ra được mỗi người đều có sự khác biệt.
2. Đọc trơn bài đọc, bước đầu ngắt nghỉ đúng chỗ có dấu câu.
3. Luyện tập khả năng nhận diện vần thông qua hoạt động tìm tiếng trong bài và từ ngữ ngoài bài chứa tiếng có vần cần luyện tập và đặt câu.
4. Nhận diện chi tiết trong bài đọc dựa vào các cụm từ đứng trước hoặc sau nó.
5. Viết đúng kiểu chữ hoa chữ L và câu ứng dụng. Thực hành kĩ năng nghe - viết đoạn văn.
6. Phân biệt đúng chính tả r-/g- và *dấu hỏi/ dấu ngã.*
7. Luyện nói và viết sáng tạo theo gợi ý. Phát triển ý tưởng thông qua việc trao đổi với bạn.
8. Phát triển năng lực hợp tác qua hoạt động nhóm; phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo qua hoạt động thực hành.
9. Bồi dưỡng phẩm chất tự tin: hiểu biết về những điểm khác biệt của mình so với những người xung quanh và tự tin với những điểm khác biệt đó.

II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

* SHS, VTV, VBT, SGV
* Một số tranh ảnh, mô hình hoặc vật thật dùng minh hoạ tiếng/từ có vấn *iêt, iêc* Kèm theo thẻ từ (nếu có).

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **TIẾT 1**  **1. Hoạt động 1: Ổn định lớp và kiểm tra bài cũ**  **- Mục tiêu:** Ôn lại nội dung bài học trước.  - **Phương pháp, hình thức tổ chức: cá nhân**  - **Thiết bị dạy học:** Tranh, SGK, hệ thống câu hỏi   * Hỏi một vài câu hỏi về chủ đề tiết học trước “ Chuyện của Nam”. * HS nhận xét, bổ sung. * GV nhận xét, tuyên dương.   **2. Hoạt động 2: Khởi động**  **- Mục tiêu:** Từ những kinh nghiệm xã hội và ngôn ngữ của bản thân, từ việc trao đổi với bạn về ngoại hình, sở thích,…Nhận ra được mỗi người đều khác biệt.  - **Phương pháp, hình thức tổ chức**: nhóm đôi  - **Thiết bị dạy học:** Tranh, SGK  - HS hoạt động nhóm, đọc và trả lời câu hỏi khởi động trong SHS.  - HS so sánh thông tin vừa tìm được của bạn với những thông tin tương tự của bản thân. Từ đó, rút ra những điểm khác biệt giữa mình và bạn.  - GV giới thiệu bài mới.  **3. Hoạt động 2: Luyện đọc văn bản**  - **Mục tiêu:** Đọc đúng và rõ ràng các từ, các câu trong bài văn; tốc độ đọc khoảng 60 tiếng/phút, biết ngắt hơi ở dấu chấm, dấu phẩy và ngắt nghỉ hơi sau mỗi dòng.  - **Phương pháp, hình thức tổ chức**: đọc thầm, đọc cá nhân, đọc nhóm.  - **Thiết bị dạy học:** giọng đọc của GV, SGK, bảng phụ ghi.  **a) GV đọc mẫu 1 lần / HSTHT đọc mẫu.**  - GV kiểm soát lớp.  **b) Hướng dẫn HS đọc tiếng, từ khó, hướng dẫn ngắt, nghỉ hơi, nhấn giọng.**  - Cho HS luyện đọc theo nhóm 2 (hoặc 4), tự tìm ra từ khó đọc hoặc từ bạn mình đọc sai, ghi lại trên thẻ từ.  - GV quan sát các nhóm hoạt động, giúp đỡ, chỉnh sửa, rèn đọc cho HS.  - GV nêu từ các nhóm phát hiện  + Đối với các từ mà nhiều nhóm sai: GV chọn từ đưa lên bảng, rèn HS đọc.  + Đối với các từ chỉ 1-2 nhóm sai: GV cho HS trong nhóm đọc lại.  + Nếu từ nào HS không đọc được, có thể cho HS đánh vần và đọc trơn.  - GV kết hợp giải nghĩa từ: **ước, nghĩ suy, siêu nhân** (có thể đặt trong ngữ cảnh hoặc bằng hình ảnh để làm rõ nghĩa.)  **c) HS đọc trong nhóm, HS đọc trước lớp.**  - GV tổ chức cho HS đọc nối tiếp từng dòng.  - GV hướng dẫn cách ngưng nghỉ logic, như *A/câu hỏi hay thật/Tươi cười/Cô giáo bảo,...*  **d) Tổ chức cho HS đọc cả bài.**  *-* GV giới thiệu: bài này được chia thành 2 đoạn:  + Đoạn 1: từ đầu đến sự khác biệt.  + Đoạn 2: Còn lại  - GV cho HS đọc từng đoạn trong nhóm 2.  - GV cho HSTHT đọc toàn bài trước lớp.  **TIẾT 2**  **1.Hoạt động 3: Tìm hiểu nội dung bài**  **a) Mở rộng vốn từ có chứa vần oăt/iêt, phân biệt vần iêt/iêc.**  - **Mục tiêu:** mở rộng vốn từ chứa vần *oăt/iêt,**phân biệt vần iêt/iêc.*  - **Phương pháp, hình thức tổ chức**: nhóm, cá nhân, trò chơi  - **Thiết bị dạy học:** SGK.  - GV hướng dẫn HS tìm tiếng trong bài có vần *oăt/iêt.*  - GV cho HS thi đua theo nhóm tìm tiếng ngoài bài có vần *iêt/iêc.L*ưu ý cách phát âm, chỉnh sửa cho HS. (Đối với HS CTHT có thể nhắc lại tiếng, từ ngoài bài mà bạn vừa tìm được.)  - GV chốt, có thể GDKNS thông qua các tiếng, từ, câu HS tìm được.  **b) Đọc hiểu**  - **Mục tiêu**: trả lời được câu hỏi đơn giản về nội dung của bài đọc  - **Phương pháp, hình thức tổ chức**: vấn đáp, nhóm, cá nhân, trò chơi  **- Thiết bị dạy học:** SGK  - Cho HS đọc thầm đoạn 1và trả lời câu hỏi 1 SGK trang 138  - Câu hỏi 1: GV tổ chức cho HS thực hiện cá nhân.  + Tìm hai, ba điểm khác nhau giữa mọi người mà bài đọc đã nêu?  - GV hướng dẫn HS trả lời tròn câu và khen ngợi.  - Cho HS đọc thầm đoạn 2 và trả lời câu hỏi 2 SGK trang 138.  - Câu 2: GV tổ chức cho HS thực hiện cá nhân.  + Sự khác biệt làm cho cuộc sống thế nào?  => GV chốt nội dung bài:  **Tiết 3:**  **Hoạt động 4: Luyện tập viết hoa- chính tả**  - **Mục tiêu:** Tô đúng kiểu hoa chữ V và viết câu ứng dụng. Thực hành kỹ năng nhìn viết đoạn văn.  Phân biệt đúng chính tả *r/g* và dấu hỏi/dấu ngã.  - **Phương pháp, hình thức tổ chức**: nhóm, cá nhân, trò chơi  - **Thiết bị dạy học:** SGK.   1. **Tô chữ hoa**  * GV đính mẫu chữ hoa V, yêu cầu học sinh quan sát. * Phân tích cấu tạo nét chữ của con chữ V.   - GV tô chữ mẫu, chú ý các điểm đặt bút và kết thúc, kĩ thuật nối các nét.   1. **Viết câu ứng dụng**  * Đọc câu ứng dụng: “ *Vẽ là một hoạt động en yêu thích”* * GV giải thích nghĩa của câu ứng dụng. * GV nhắc lại quy trình tô chữ hoa và cách nối từ chữ hoa sang chữ cái viết thường. * GV viết chữ *Vẽ* và viết mẫu phần còn lại. * GV cho HS viết câu ứng dụng vào VTV.   GV nhận xét và tuyên dương.   1. **Chính tả nhìn-viết**  * Đọc đoạn văn. * HS phân tích từ khó: *riêng biệt, hay, giỏi* * HS viết bảng con từ khó. * GV hướng dẫn và đọc cho HS viết đoạn chính tả.   GV nhận xét và tuyên dương.   1. **Bài tập chính tả.**  * GV đính tranh và yêu cầu bài tập. * HS đọc yêu cầu của bài tập. * HS thảo luận nhóm 3 và hoàn thành bài tập.   GV nhận xét và tuyên dương.  **Tiết 4**  **Hoạt động 5: Nói và nghe (Luyện nói sáng tạo) – Thời gian: 9 phút**  - **Mục tiêu:** Nói được câu theo chủ đề (Hs nói điều mình thích hoặc nói điều mình nghe được).  - **Phương pháp, hình thức tổ chức**: nhóm, cá nhân, trò chơi  - **Thiết bị dạy học:** SGK.   1. **Nói sáng tạo**   GV đính tranh và các gợi ý.  - GV hướng dẫn HS động não suy nghĩ về những thói quen tốt của bản thân. (*chú ý các gợi ý của anh bút chì)*  - HS thảo luận nhóm đôi và thực hiện yêu cầu.  **-** GV hướng dẫn HS nói tròn câu, đủ ý, nói câu trọn vẹn.  **b) Viết sáng tạo**  - Hướng dẫn HS cách viết tròn câu nội dung vừa nói.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Hoạt động 6: Hoạt động mở rộng**  - **Mục tiêu:** Mở rộng hiểu biết liên quan đến chủ đề qua bài hát *Trái đất này là của chúng mình*.  - **Phương pháp, hình thức tổ chức**: nhóm, cá nhân, trò chơi  - **Thiết bị dạy học:** SGK.  **-** HS hát bài *Trái đất này là của chúng mình* (lời: Định Hải, nhạc: Trương Quang Lục)  - GV mở rộng cho HS nhận ra ý nghĩa của việc nhận ra sự khác biệt và tôn trọng sự khác biệt.  => Chốt, GDKNS.  **7. Củng cố, dặn dò**  - HS nhắc lại tên bài, các nhân vật trong bài, chi tiết em thích nhất,..  - Chuẩn bị bài: *Ước mơ nào cũng quý.* | - HS lắng nghe câu hỏi và trả lời.  - HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi  - HS đưa ra điểm khác biệt của bản thân.  -HS lắng nghe  - HS đọc thầm  - HS đọc nhẩm theo, để ý chỗ ngắt nghỉ hơi, từ dễ sai, dễ lẫn.  - HS luyện đọc theo nhóm, tìm từ khó đọc  - HS đọc nối tiếp từng dòng.  - HS đọc theo cách ngắt nghỉ logic  - HS đọc từng đoạn trong nhóm 2.  - HS nêu miệng cá nhân  - HS thi đua theo nhóm   * HS quan sát * HS nêu cấu tạo. * HS quan sát   HS tô chữ hoa vào VTV.   * Hs đọc câu ứng dụng. * HS lắng nghe * HS quan sát * HS viết bài. * HS tự đánh giá bài viết của mình và của bạn. * HS đọc đoạn văn. * HS phân tích * HS viết bảng con. * HS viết bài VTV.   HS tự đánh giá bài viết của mình và của bạn.   * HS quan sát tranh * HS đọc yêu cầu * HS thảo luận và trả lời.   HS nhận xét, bổ sung.  **-** HS quan sát tranh, khai thác nội dung tranh và đưa ra các câu hỏi phụ.  **-** HS thảo luận và trả lời.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS tìm hiểu cách đổi nội dung vừa nói thành câu văn viết.  - HS viết bài VTV.  HS tự nhận xét và đánh giá phần trình bày của mình theo hướng dẫn của GV. |